

TƯ TƯỞNG DÂN VẬN HỒ CHÍ MINH TRONG TÁC PHẨM “DÂN VẬN” VÀ VẤN ĐỀ ĐẶT RA ĐỐI VỚI CÔNG TÁC DÂN VẬN HIỆN NAY

ĐỒNG NGỌC CHÂU*

Ngay từ những ngày đầu cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: công tác vận động quần chúng là một nhiệm vụ chiến lược, có ý nghĩa quyết định cho sự thành bại của cách mạng. Tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác vận động quần chúng, công tác dân vận (CTDV) - là một hệ thống những quan điểm, phương thức dân vận được thấm nhuần trong cả cuộc đời và trong các tác phẩm của Người. Với Hồ Chí Minh, tình thương yêu nhân dân, thương yêu con người, tin tưởng ở sức mạnh đoàn kết của nhân dân, hết lòng phục vụ nhân dân là quan điểm bao trùm và là cơ sở để hình thành tư tưởng về CTDV của Người.

Những tư tưởng ấy của Hồ Chí Minh về CTDV được phát triển một cách hoàn chỉnh trong tác phẩm “Dân vận” được đăng trên Báo Sự Thật số ra ngày 15/10/1949. Tuy tác phẩm chỉ có 573 từ, nhưng hàm chứa nhiều nội dung công việc thiết thực và cấp bách với những chỉ dẫn quý báu về cách thức tiến hành CTDV, những tư tưởng đó cho tới bây giờ đối với chúng ta vẫn còn nguyên giá trị, đầy sức sống lý luận và khả năng ứng dụng vào thực tiễn. Tác phẩm “Dân vận” của Hồ Chí Minh vừa chỉ ra quan niệm về dân vận, vừa nêu lên những quan điểm chỉ đạo CTDV, phương thức dân vận và lực lượng làm dân vận rất cụ thể, dễ hiểu, dễ làm.

Trước khi đi vào những nội dung chính, ngay trong *Phần mở đầu* Hồ Chí Minh đã viết: “Vấn đề dân vận nói đã nhiều, bàn đã kỹ, nhưng vì nhiều địa phương, nhiều cán bộ chưa hiểu thấu, chưa làm đúng, cho nên cần phải nhắc lại”¹. Khẳng định trên của Người cách đây hơn 60 năm mà vẫn mang tính thời sự đối với chúng ta hôm nay. Cùng với những kết quả đạt được trong CTDV, ở nhiều cấp, nhiều ngành, nhiều cán bộ, đảng viên, những yếu kém trong thực hiện CTDV vẫn thường xảy ra. Trên thực tế, nhiều chủ trương chưa sát với thực tiễn đời sống và chưa phù hợp với ý nguyện của đại đa số nhân dân, nên khi vừa mới ra đời đã phải

* ThS. Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng.

¹ Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, (2000), tập 5, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr.698.

điều chỉnh, bổ sung... đồng thời, những hành động coi thường dân, quan liêu, mệnh lệnh, vô cảm trước dân, thậm chí “*phản dân vận*”, như có những nơi, mối liên hệ giữa Đảng, chính quyền với nhân dân bị xói mòn, tệ tham ô, tham nhũng... chưa được ngăn ngừa kịp thời đã làm cho dân bất bình, oán ghét, lòng tin của nhân dân với Đảng, với chế độ bị giảm sút. Vì vậy, việc nghiên cứu, quán triệt nâng cao nhận thức, ý thức về dân vận theo tư tưởng Hồ Chí Minh hiện nay quan trọng hơn bao giờ hết.

Trong tác phẩm này, tư tưởng dân vận của Chủ tịch Hồ Chí Minh nổi lên mấy vấn đề lớn cơ bản như sau:

Một là, tư tưởng về dân chủ và vai trò của nhân dân.

Hồ Chí Minh đã khẳng định: “*Nước ta là nước dân chủ*”. Đây được coi là điểm xuất phát, là tiền đề của CTDV. Dân chủ là bản chất của chế độ ta. Dân chủ vừa là quyền lợi, vừa là trách nhiệm của nhân dân. Đảng cầm quyền phải coi: “*Dân chủ là của quý báu nhất của nhân dân*”. Do đó, CTDV phải coi thực hiện dân chủ là nội dung chủ yếu nhất. Thực tiễn, chúng ta đã có nhiều bước tiến về thực hành dân chủ xã hội. Dân chủ ở cơ sở đã được tập trung chỉ đạo, có những tiến bộ quan trọng. Dân chủ trong bầu cử được coi trọng hơn. Hoạt động của Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp đã tiến bộ hơn trước, song hiện nay dân chủ xã hội vẫn còn nhiều hạn chế. Để xây dựng dân chủ, CTDV nên tập trung góp phần xây dựng các cơ chế dân chủ trong bầu cử, trong việc thông qua các quyết định, trong việc tổ chức cho nhân dân tham gia quản lý, giám sát cũng như phát huy vai trò giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận và các đoàn thể nhân dân, trong tuyên truyền nâng cao ý thức dân chủ và chấp hành pháp luật cho nhân dân... Có như vậy mới thể hiện rõ vai trò của nhân dân trong sự nghiệp cách mạng. Theo Hồ Chí Minh: lực lượng của dân rất to. Nhân dân lao động là người sáng tạo ra của cải vật chất và của cải tinh thần, là người sáng tạo ra lịch sử của dân tộc, là “*Người chủ cách mạng*”, “*Gốc cách mạng*”. Trong thời kỳ đấu tranh giành độc lập dân tộc, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ ra rằng: nhân dân là lực lượng duy nhất, có đủ sức mạnh lật đổ cường quyền, bạo lực của bọn áp bức bóc lột để giành lấy chính quyền. Người kêu gọi: “*Toàn quốc đồng bào hãy đứng dậy đem sức ta mà tự giải phóng cho ta*”². Mọi công việc dựng nước và giữ nước, làm cho dân giàu, nước mạnh đều là trách nhiệm của nhân dân. “*Nếu không có nhân dân thì không có lực lượng*”, không có thắng lợi, mọi công việc to nhỏ dù “*dễ muôn lần không dân cũng chịu*”,

² Sđd, tập 3, tr.554.

nhưng “*khó vạn lần dân liệu cũng xong*”. Rõ ràng, nhân dân là nền tảng, là gốc của cách mạng và “Gốc có vững cây mới bền. Xây lâu thắng lợi trên nền nhân dân”. Như vậy, nếu không có nhận thức đúng đắn về vai trò của nhân dân, thì khó có thể tiến hành “Dân vận khéo” được và muôn việc cũng khó thành công.

Hai là, thường xuyên chăm lo lợi ích cho nhân dân là nội dung cốt lõi của công tác dân vận.

Trong tác phẩm “Dân vận”, Hồ Chí Minh đã nêu ra một nguyên lý: “*Bao nhiêu lợi ích đều vì dân*”. Đặt lợi ích của nhân dân lên hàng đầu trong toàn bộ vấn đề “*Nước ta là nước dân chủ*” là tư tưởng sâu sắc, hiện đại của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Người luôn căn dặn, nhắc nhở cán bộ, đảng viên và các tổ chức Đảng, đoàn thể các cấp phải chăm lo giải quyết các vấn đề dân sinh, dân chủ, dân trí và giải phóng con người. Người nói: “Chính phủ và Đảng chỉ mưu giải phóng cho nhân dân, vì thế bất kỳ việc gì cũng vì lợi ích của nhân dân mà làm và chịu trách nhiệm trước nhân dân”³ và “Việc gì có lợi cho dân phải hết sức làm. Việc gì có hại cho dân phải hết sức tránh”⁴. Do vậy, CTDV cần hết sức coi trọng yếu tố lợi ích trong phát động các phong trào, các cuộc vận động, quan tâm sâu sắc đến những lợi ích cụ thể của quần chúng, bảo vệ lợi ích và quyền làm chủ của nhân dân, nhất là trong điều kiện kinh tế thị trường. Đồng thời, lợi ích, nguyện vọng chính đáng của nhân dân cần phải được thể chế hoá, cụ thể hoá trong đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và phải được bảo đảm trên thực tế.

Ba là, đại đoàn kết toàn dân tộc - một tư tưởng nổi bật, trở thành đường lối cơ bản của Đảng ta.

Trong tác phẩm “Dân vận”, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: “Dân vận là vận động tất cả lực lượng của mỗi người dân không để sót một người nào, góp thành lực lượng toàn dân, để thực hành những công việc nên làm, những công việc Chính phủ và đoàn thể đã giao cho”⁵. Vậy tất cả lực lượng của mỗi người dân là thế nào? Đó là vấn đề ngày nay chúng ta gọi là nguồn lực con người, nhân tố con người. “*Không bỏ sót một người nào*” - đó là Người muốn đề cập đến tư tưởng đại đoàn kết toàn dân tộc với tinh thần triệt để nhất. Như vậy, CTDV phải đi vào từng con người, khơi dậy và phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và tự

³ Sđd, tập 5, tr.245.

⁴ Sđd, tập 4, tr.47.

^{5,6} Sđd, tập 5, tr.698, tr.73.

giác của mỗi con người thể hiện ở tài trí, sức lực, tiền của của mỗi con người góp vào công việc chung. Dân vận không phải chỉ giáo dục, động viên chung chung, mà phải hiểu rõ năng lực, yêu cầu, nguyện vọng, hoàn cảnh cụ thể của mỗi con người, từ đó mới vận động được tất cả lực lượng của mỗi người dân. Đó là *chiều sâu* của dân vận. Nhưng dân vận lại phải không được để sót bất cứ một người nào. Do đó, các hình thức tập hợp nhân dân phải hết sức đa dạng để đoàn kết mọi người dân, mọi lứa tuổi vào tổ chức. Khác với thời kỳ chưa có chính quyền, CTDV chỉ có điều kiện đi vào các đối tượng tiên tiến, giác ngộ, nay phải đi đến với mọi người, mọi nhà, mọi đối tượng. Cũng khác với thời kỳ kinh tế tập trung quan liêu bao cấp, CTDV thường tập trung vào đối tượng quần chúng trong kinh tế quốc doanh, kinh tế tập thể, nay trong kinh tế thị trường, các thành phần kinh tế ngày càng đa dạng, cơ cấu giai cấp - xã hội cũng hết sức phong phú, CTDV cũng phải chú ý phát huy tác dụng trong các đối tượng rộng rãi, trong kinh tế tư nhân, kinh tế cổ phần, kinh tế có vốn đầu tư của nước ngoài... Đây là *bề rộng* của dân vận, là yêu cầu cao của CTDV. Làm được như vậy mới tạo nên sức mạnh tổng hợp của khối đại đoàn kết toàn dân tộc nhằm thực hiện thắng lợi công cuộc đổi mới và sự nghiệp đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước hiện nay.

Bốn là, phẩm chất và phong cách người cán bộ dân vận.

Vấn đề phẩm chất, tác phong hay phong cách của người cán bộ cách mạng, cán bộ dân vận có ý nghĩa rất quan trọng. Bàn về phong cách làm việc của cán bộ dân vận, Hồ Chí Minh có nhiều cách nói khác nhau, ở những ngữ cảnh khác nhau, nhưng tập trung nhất là trong tác phẩm “Dân vận”, Người đúc kết thành 12 từ: “Óc nghĩ, mắt trông, tai nghe, chân đi, miệng nói, tay làm”.

Đặt “óc nghĩ” lên hàng đầu, Hồ Chí Minh muốn khẳng định: CTDV không chỉ là những thao tác cụ thể, những công thức có sẵn, mà bản thân nó là một khoa học - *khoa học về con người*, một nghệ thuật - *nghệ thuật tiếp cận và vận động con người*, phải dày công tìm tòi suy nghĩ để phân tích chính xác tình hình nhân dân, vận dụng sáng tạo lý luận vào thực tiễn sinh động để vận động nhân dân có hiệu quả.

“Mắt trông, tai nghe, chân đi” là yêu cầu người làm CTDV cần bám sát cơ sở, bám sát thực tế, đến với nhân dân để lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của nhân dân mà giúp dân giải quyết các công việc cụ thể, đề xuất chính sách hoặc điều chỉnh chính sách cho phù hợp, vận động nhân dân thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và địa phương.

“Miệng nói, tay làm” là phong cách quan trọng nhất hiện nay, “phải thật thà nhúng tay vào việc”, không được nói một đằng, làm một nẻo, miệng thì vận động người khác, nhưng mình thì không làm hoặc làm ngược lại. Người cũng nghiêm khắc phê phán “bệnh nói suông, chỉ ngồi viết mệnh lệnh”.

Đôi lập với tác phong “miệng nói, tay làm” là lối “chỉ nói suông, chỉ ngồi viết mệnh lệnh”, tức là nói mà không làm và nếu có làm thì chỉ làm theo lối quan liêu “bàn giấy”. Vì theo Người: “Cái lối làm việc như vậy rất có hại. Nó làm cho chúng ta không đi sát phong trào, không hiểu rõ được tình hình bên dưới, cho nên phân nhiều chủ trương của chúng ta không thi hành được đến nơi đến chốn”⁽⁶⁾. “Phải thật thà nhúng tay vào việc”. Người làm dân vận phải thật thà “nhúng” tay vào việc, tức là làm việc một cách thật sự, phải cùng lao động, cùng chiến đấu, lăn vào cuộc sống hàng ngày của quần chúng để thực hiện mục đích của CTDV. Nếu “chỉ nói suông, chỉ ngồi viết mệnh lệnh”, thì làm sao hiểu được dân, làm sao “vận” được dân, làm sao để dân có tự do, hạnh phúc thật sự.

Nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh về dân vận trong bối cảnh đất nước ta đang bước vào thời kỳ mới, thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập kinh tế quốc tế, chúng ta càng thấm nhuần sâu sắc kết luận có tính khái quát cao của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Dân vận kém thì việc gì cũng kém. Dân vận khéo thì việc gì cũng thành công”.

Tài liệu tham khảo

1. Hồ Chí Minh. *Toàn tập*, tập 3, (2000), Nxb.Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr.554.
2. Hồ Chí Minh. *Toàn tập*, tập 4, (2000), Nxb.Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr.47.
3. Hồ Chí Minh. *Toàn tập*, tập 5, (2000), Nxb.Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr.73, tr.247, tr.698.